

Số: 12/2019/QĐST- KDTM

Thanh Xuân, ngày 04 tháng 10 năm 2019.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 38/2019/TLST- KDTM ngày 23 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C**

Địa chỉ: Tầng AC, Cao ốc S, số C, phường B, quận A, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Ông WU CHI- C – Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quốc Đ – theo Giấy ủy quyền số 15.2019/GUQ-COL ngày 19/02/2019 của Tổng Giám đốc Công ty.

- *Bị đơn:* **Công ty TNHH MTV S.**

Địa chỉ: Số AC, ngõ CC, đường K, phường T, quận T, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Mai H – Giám đốc công ty.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ **Ông Vũ Mai H**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số A/C/V/A, khu phố E, phường T, quận BN, thành phố H.

+ **Bà Bùi Thị T**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số A/C/V/A, khu phố E, phường T, quận BN, thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền hợp pháp của bà Bùi Thị T: Ông Vũ Mai H theo Giấy ủy quyền ngày 16/09/2019.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về nội dung:

2.1. Hai bên xác nhận Công ty TNHH MTV S và Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C đã ký 03 Hợp đồng cho thuê Tài chính lần lượt là

C160619813 ngày 30/06/2016, B170316313 ngày 22/03/2017 và B170520713 ngày 29/05/2017.

2.2. Hai bên xác nhận Công ty TNHH MTV S còn nợ Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C, tạm tính đến ngày 26/9/2019 là 4.478.461.493 đồng (Trong đó: Nợ gốc là 3.576.666.662 đồng, nợ lãi chậm thanh toán là 901.794.831 đồng).

* Hai bên thống nhất việc thanh toán theo lộ trình trả nợ như sau:

Lần thanh toán	Ngày thanh toán chậm nhất	Số tiền thanh toán	Số tiền còn lại
Lần 1	25/11/2019	100.000.000 đồng	4,378,461,493 đồng
Lần 2	25/12/2019	50.000.000 đồng	4,328,461,493 đồng
Lần 3	25/03/2020	250.000.000 đồng	4,078,461,493 đồng
Lần 4	25/06/2020	250.000.000 đồng	3,828,461,493 đồng
Lần 5	25/09/2020	250.000.000 đồng	3,578,461,493 đồng
Lần 6	25/12/2020	250.000.000 đồng	3,328,461,493 đồng
Lần 7	25/03/2021	250.000.000 đồng	3,078,461,493 đồng
Lần 8	25/06/2021	250.000.000 đồng	2,828,461,493 đồng
Lần 9	25/09/2021	250.000.000 đồng	2,578,461,493 đồng
Lần 10	25/12/2021	250.000.000 đồng	2,328,461,493 đồng
Lần 11	25/03/2022	250.000.000 đồng	2,078,461,493 đồng
Lần 12	25/06/2022	250.000.000 đồng	1,828,461,493 đồng
Lần 13	25/09/2022	250.000.000 đồng	1,578,461,493 đồng
Lần 14	25/12/2022	250.000.000 đồng	1,328,461,493 đồng
Lần 15	25/03/2023	250.000.000 đồng	1,078,461,493 đồng
Lần 16	25/06/2023	250.000.000 đồng	828,461,493 đồng
Lần 17	25/09/2023	250.000.000 đồng	578.461.493đồng
Lần 18	25/12/2023	113,461,493 đồng	465.000.000 đồng

Số tiền còn lại sau lần thanh toán thứ 18 (465.000.000đồng) được khấu trừ tiền ký cược bảo đảm là 465.000.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp Công ty TNHH MTV S vi phạm bất cứ cam kết thanh toán của kỳ trả nợ nào thì Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành buộc Công ty TNHH MTV S hoàn trả cho Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C các tài sản thuê bao gồm: 01 Bơm bê tông tĩnh Zoomlion HBT90-18-195RSU, 01 Máy bơm bê tông Zoomlion HBT 90.18.195RSU, 01 Máy bơm bê tông

Putzmeister BSA 2109 H-D, 01 Máy bơm bê tông Putzmeister BSA 2110 HP-D. Trường hợp số tiền thu được từ việc thanh lý tài sản thuê không đủ bù đắp số tiền Công ty TNHH MTV S còn nợ, buộc Công ty TNHH MTV S tiếp tục có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C toàn bộ số tiền còn lại chưa thanh toán và buộc ông Vũ Mai H và bà Bùi Thị T có trách nhiệm liên đới thanh toán cho Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C toàn bộ số tiền trên trong trường hợp Công ty TNHH MTV S không hoàn thành nghĩa vụ thanh toán.

Về án phí: Công ty TNHH một thành viên S chịu 56.239.000đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV Quốc tế C số tiền 56.265.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0006154 ngày 23/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị An